

MỤC TIÊU:

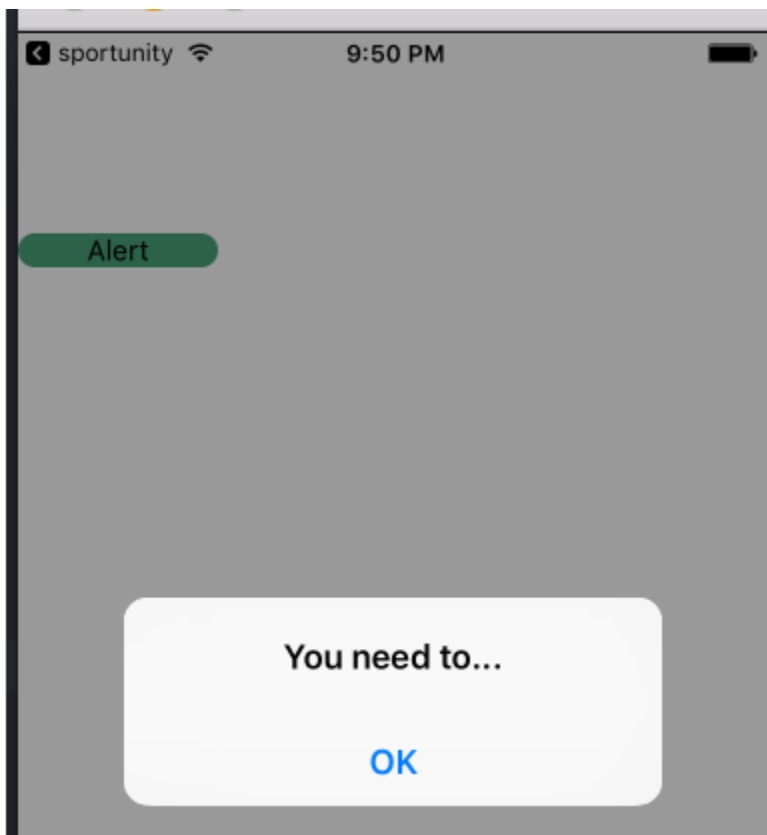
Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- Sử dụng Alert và Geolocation trong ứng dụng React Native
- Sử dụng AsyncStorage và Camera trong ứng dụng React Native

PHẦN I

Bài 1 (2 điểm):

Yêu cầu: Viết chương trình react và đưa ra thông báo như hình sau:



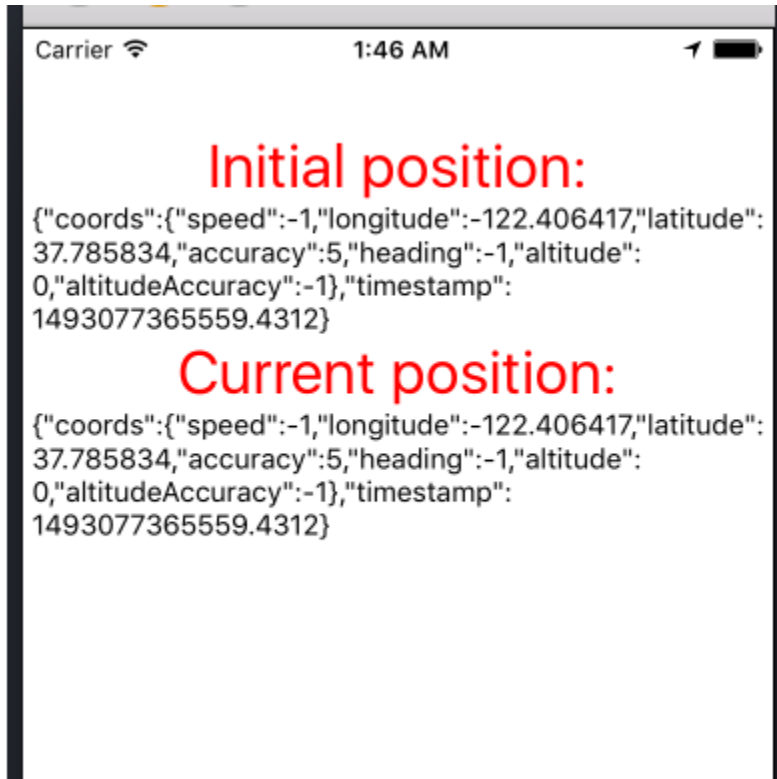
Hướng dẫn

Giảng viên hướng dẫn sinh viên theo demo slide7, phần 1

Sản phẩm phải nộp: Nộp toàn bộ dự án lên LMS

Bài 2 (2 điểm):

Yêu cầu: Xác định vị trí ban đầu và vị trí hiện tại, lấy dữ liệu và hiển thị trên màn hình như sau:



Hướng dẫn

Ta code file **src/components/home/Home.js**

```

1  import React from 'react'
2  import GeolocationExample from './GeolocationExample.js'
3
4  const Home = () => {
5    return (
6      <GeolocationExample />
7    )
8  }
9  export default Home
    
```

Tiếp theo code file File **src/components/home/AsyncStorageExample.js**

```

1  import React, { Component } from 'react'
2  import { View, Text, Switch, StyleSheet} from 'react-native'
3
4  class SwitchExample extends Component {
5      state = {
6          initialPosition: 'unknown',
7          lastPosition: 'unknown',
8      }
9      watchID: ?number = null;
10
11     componentDidMount = () => {
12         navigator.geolocation.getCurrentPosition(
13             (position) => {
14                 const initialPosition = JSON.stringify(position);
15                 this.setState({ initialPosition });
16             },
17             (error) => alert(error.message),
18             { enableHighAccuracy: true, timeout: 20000, maximumAge: 1000 }
19         );
20         this.watchID = navigator.geolocation.watchPosition((position) => {
21             const lastPosition = JSON.stringify(position);
22             this.setState({ lastPosition });
23         });
24     }
25     componentWillUnmount = () => {
26         navigator.geolocation.clearWatch(this.watchID);
27     }
28     render() {
29         return (
30             <View style = {styles.container}>
31                 <Text style = {styles.boldText}>
32                     Initial position:
33                 </Text>
34
35                 <Text>
36                     {this.state.initialPosition}
37                 </Text>
38
39                 <Text style = {styles.boldText}>
40                     Current position:
41                 </Text>
42
43                 <Text>
44                     {this.state.lastPosition}
45                 </Text>
46             </View>
47         )
48     }
49 }
    
```

```

50 | export default SwichExample
51 |
52 | const styles = StyleSheet.create ({
53 |   container: {
54 |     flex: 1,
55 |     alignItems: 'center',
56 |     marginTop: 50
57 |   },
58 |   boldText: {
59 |     fontSize: 30,
60 |     color: 'red',
61 |   }
62 | })

```

Sản phẩm phải nộp: Nộp toàn bộ dự án lên LMS

PHẦN II

Bài 3 (2 điểm):

Yêu cầu: Đồng bộ dữ liệu với bộ nhớ lưu trữ

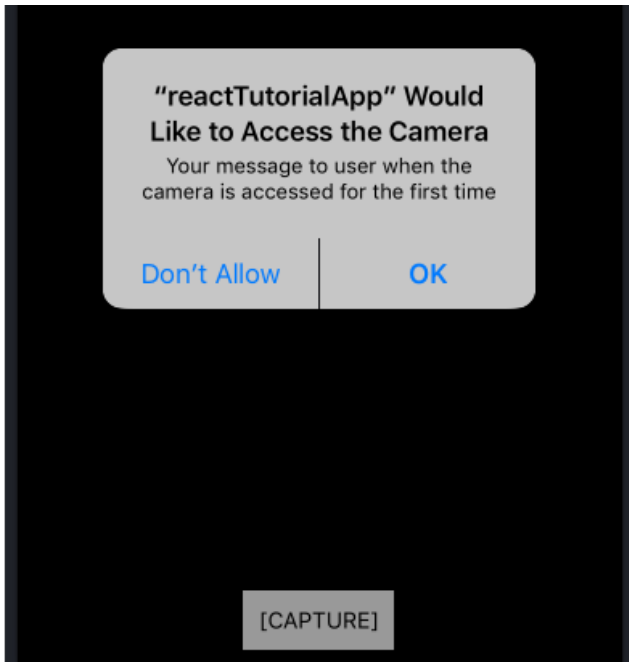
Hướng dẫn

Giảng viên hướng dẫn sinh viên theo demo slide7, phần 2

Sản phẩm phải nộp: Nộp toàn bộ dự án lên LMS

Bài 4 (2 điểm):

Yêu cầu: Access camera và chụp ảnh trong react native



Hướng dẫn

Trước tiên ta code file file **src/components/home/Home.js**

```

1 import React from 'react'
2 import CameraExample from './CameraExample.js'
3
4 const Home = () => {
5   return (
6     <CameraExample />
7   )
8 }
9 export default Home
    
```

Tiếp tục ta code File **src/components/home/AsyncStorageExample.js**

```

1  import React, { Component } from 'react';
2
3  import {
4      StyleSheet,
5      Text,
6      View
7  }
8  from 'react-native';
9  import Camera from 'react-native-camera';
10
11 class Inputs extends Component {
12     takePicture = () => {
13         const options = {};
14         this.camera.capture({ metadata: options })
15             .then((data) => console.log(data))
16             .catch(err => console.error(err));
17     }
18     render() {
19         return (
20             <View style = {styles.container}>
21                 <Camera
22                     ref = {(cam) => {
23                         this.camera = cam;
24                     }}
25                     style = {styles.preview}
26                     aspect = {Camera.constants.Aspect.fill}>
27                 </Camera>
28                 <Text style = {styles.capture}
29                     onPress = {this.takePicture}>CAPTURE</Text>
30             </View>
31         );
32     }
33 }
34 export default Inputs
35

```

```

36 | const styles = StyleSheet.create({
37 |   container: {
38 |     flex: 1,
39 |   },
40 |   preview: {
41 |     flex: 1,
42 |     justifyContent: 'flex-end',
43 |     alignItems: 'center'
44 |   },
45 |   capture: {
46 |     fontSize: 30,
47 |     color: 'red',
48 |     alignSelf: 'center',
49 |   }
50 | });

```

Cuối cùng Chúng ta cần cấu hình trên Androidmanifest.xml để cấp quyền Access camera

Sản phẩm phải nộp: Nộp toàn bộ dự án lên LMS

Bài 5 (2 điểm):

Giảng viên cho thêm

Chú ý:

- ✓ *Phần I và Phần II chỉ áp dụng cho dạy tích hợp. Sinh viên làm phần 1 và phần 2 theo 2 bài khác nhau tương ứng với 2 phần lý thuyết đã dạy trong bài học.*
- ✓ *Nếu giảng dạy theo phương pháp truyền thống thì sinh viên phải thực hiện tất cả các bài trong một buổi thực hành.*